

Số: 3278 /UBND-KTNS

Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 2025

V/v báo cáo kết quả triển khai thực
hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15
ngày 15/11/2022 của Quốc hội

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số công văn số 11146/BTC-PC ngày 22/7/2025 của Bộ Tài chính về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội và Công văn số 783/UBKTTTC15 ngày 30/7/2025 của Ủy ban Kinh tế và Tài chính về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 25/11/2022 của Quốc hội;

Sau khi xem xét đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 1975/STC-NSNN ngày 14/8/2025 (*Văn bản photo đính kèm*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh Đồng Nai; Tổng Giám đốc/Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội theo ngành, lĩnh vực, địa phương, đảm bảo các nội dung theo Đề cương báo cáo được gửi kèm Công văn này.

Thời gian Báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp: Trước ngày **25/8/2025**.

2. Giao Sở Tài chính đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh Báo cáo các cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội trên địa bàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày **06/9/2025**.

6. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, (Quê-14.8).



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức



Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Kết quả việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 về đẩy mạnh
việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí đến ngày 31/7/2025**

(Kèm theo Công văn số 3278 /UBND-KTNS ngày 15 tháng 8 năm 2025
của UBND tỉnh Đồng Nai)

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN
KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 74/2022/QH15 CỦA QUỐC HỘI**
(Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 74/2022/QH15 NGÀY
15/11/2022 CỦA QUỐC HỘI**

**II.1. Việc tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp
chung về THTK, CLP quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 74/2022/QH15**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thay đổi nhận thức nâng cao ý
thức trách nhiệm trong việc THTK, CLP của từng ngành tại địa phương**

(Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

**2. Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương triệt để THTK, CLP tại địa
phương, cơ quan, đơn vị**

(Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

**3. Việc hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan tới THTK, CLP tại
khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết thuộc thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ
được giao**

(Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

**II.2. Việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại các khoản 2 và 3;
Điều 4 Nghị quyết số 74/2022/QH15 đến ngày 31/7/2025 của các cơ quan,
đơn vị, địa phương.**

**1. Kết quả rà soát, thống kê, tổng hợp đầy đủ các thông tin liên quan đến
thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP giai đoạn 2016-2021 của Bộ,
ngành, địa phương, trong đó báo cáo rõ kết quả rà soát, phát hiện các vi phạm.
thất thoát, lãng phí của từng Bộ, ngành, địa phương. (Đơn vị thực hiện báo cáo
số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)**

2. Kết quả phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình, làm rõ trách nhiệm, xử lý các sai phạm, tiêu cực, các tồn tại, hạn chế, thất thoát, lãng phí đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến các dự án cụ thể. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu công nghiệp, khu kinh tế.)

2.1. Đối với dự án Khu công nghiệp Amata Long Thành tại xã Tam An và xã An Phước, huyện Long Thành - dự án chậm triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

a) Kết quả xử lý đối với từng dự án

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế đối với từng dự án; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đối với từng dự án (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành đối với từng dự án

2.2. Đối với dự án Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học - dự án sử dụng vốn Nhà nước không hiệu quả, lãng phí

a) Kết quả xử lý và tiến độ thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế đối với từng dự án; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đối với từng dự án (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành đối với từng dự án

2.3. Đối với 71 dự án, công trình không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng (theo Danh sách dự án đính kèm tại Phụ lục 4 Nghị quyết số 74/2022/QH15)

a) Kết quả xử lý đối với từng dự án

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế đối với từng dự án; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế đối với từng dự án (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành đối với từng dự án

3. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định chi tiết hướng dẫn thi hành các Luật có liên quan đến công tác THTK, CLP; kết quả rà soát và ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia, đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu

công, tài sản công, xe công, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản.

3.1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định chi tiết hướng dẫn thi hành các Luật có liên quan đến công tác THTK, CLP. Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

3.2. Kết quả rà soát và ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia, đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn. (Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương)

3.3. Về sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Phòng Quản lý Giá - Công sản, Sở Tài chính)

3.3.1. Về sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công:

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

3.3.2. Về khoán xe công:

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

3.4. Về quản lý, sử dụng tài nguyên đất, khoáng sản: (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường)

3.4.1. Trong quản lý, sử dụng đất:

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

3.4.2. Trong quản lý tài nguyên khoáng sản:

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

4. Kết quả rà soát, xử lý các công văn, quyết định đã ban hành không đúng thẩm quyền liên quan đến việc miễn, giảm, giãn, hoàn thuế; các biện pháp và kết quả việc chống chuyển giá trong các doanh nghiệp FDI. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

5. Kết quả giải quyết dứt điểm các trường hợp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản của địa phương. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

6. Kết quả rà soát, tổng hợp, phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án xử lý khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, các dự án BT dở dang. Kết quả giải quyết theo thẩm quyền

hoạch trình các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án BOT và hợp đồng BOT. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Xây dựng, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

7. Kết quả đánh giá và các giải pháp cụ thể liên quan đến đẩy nhanh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp; tình hình xây dựng lộ trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể giải quyết các dự án sử dụng vốn nhà nước thua lỗ tại các doanh nghiệp; Kết quả làm rõ trách nhiệm và kết quả xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, gây thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các nguồn vốn tài chính khác. (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, phòng Kinh tế ngành - Sở Tài chính (phối hợp))

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

10

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

8. Kết quả việc rà soát, sắp xếp các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do địa phương quản lý:

a) Kết quả việc rà soát, sắp xếp các quỹ tài chính

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

9. Kết quả rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của địa phương; việc xử lý các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kết quả kiểm tra việc thực hiện

phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Kết quả sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định: (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Phòng Quản lý Giá - Công sản, Sở Tài chính)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

10. Kết quả công tác phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025: (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường)

10.1. Về công tác phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

10.2. Về kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

11. Kết quả rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc: (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

12. Kết quả rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; kết quả rà soát, đánh giá lại việc quản lý, giao biên chế của địa phương: (Đơn vị thực hiện chế độ báo cáo: Sở Nội vụ)

a) Kết quả thực hiện

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

13. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, trong đó làm rõ kết quả thu hồi các dự án treo, các dự án sử dụng chậm tiến độ và các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: (Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Các Sở, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước)

a) Kết quả đạt được

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

14. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK, CLP theo yêu cầu tại khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 74/2022/QH15. (Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Thanh tra tỉnh)

14.1. Thanh tra hành chính

a) Kết quả đạt được

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

14.2. Thanh tra chuyên ngành

a) Kết quả đạt được

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện

- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp

- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)

- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành

15. Kết quả xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo pháp luật chuyên ngành đảm bảo đồng bộ, kết nối liên quan giữa các Bộ, ngành, địa phương, Chính phủ, Quốc hội để làm cơ sở theo dõi, quản lý chặt chẽ nguồn lực (Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Sở

16. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK, CLP theo yêu cầu tại khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số 74/2022/QH15 (Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu: Thanh tra tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh)

a) Kết quả đạt được

- Các biện pháp, giải pháp đã được triển khai thực hiện
- Hoạt động chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp, giải pháp
- Kết quả đạt được cụ thể (những vấn đề định tính cần đánh giá sự chuyển biến cụ thể như thế nào? Những vấn đề có thể định lượng được thì nêu rõ số liệu? Những phần có số liệu nhiều thì kèm theo phụ lục)
- Đối với từng nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đề nghị cần có nhận định, đánh giá về kết quả thực hiện đến nay so với trước khi ban hành Nghị quyết số 74/2022/QH15

b) Những vấn đề còn tồn tại, hạn chế; các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu chưa hoàn thành (những vấn đề có thể định lượng cần nêu rõ số liệu chứng minh)

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (trong đó: cần nêu rõ thực trạng bàn giao những tồn đọng, vướng mắc chưa thực hiện khi thực hiện sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và kế hoạch thực hiện những nội dung, vấn đề tồn tại).

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

d) Trách nhiệm của người đứng đầu, giải pháp kiến nghị và cam kết thực hiện trong thời gian tới đối với những nội dung chưa hoàn thành./.